

Bài 41

NHẬN BIẾT MỘT SỐ CHẤT KHÍ

- 8.8.** Không thể nhận biết các khí CO_2 , SO_2 và O_2 đựng trong các bình riêng biệt nếu chỉ dùng
- A. nước brom và tàn đóm cháy dở.
 - B. nước brom và dung dịch $\text{Ba}(\text{OH})_2$.
 - C. nước vôi trong và nước brom.
 - D. tàn đóm cháy dở và nước vôi trong.
- 8.9.** Để phân biệt các khí CO , CO_2 , O_2 và SO_2 có thể dùng
- A. tàn đóm cháy dở, nước vôi trong và nước brom.
 - B. tàn đóm cháy dở, nước vôi trong và dung dịch K_2CO_3 .
 - C. dung dịch Na_2CO_3 và nước brom.
 - D. tàn đóm cháy dở và nước brom.
- 8.10.** Phòng thí nghiệm bị ô nhiễm bởi khí clo. Dùng chất nào sau đây có thể khử được clo một cách tương đối an toàn ?
- A. Dung dịch NaOH loãng.
 - B. Dùng khí NH_3 hoặc dung dịch NH_3 .
 - C. Dùng khí H_2S .
 - D. Dùng khí CO_2 .
- 8.11.** Trình bày phương pháp hoá học phân biệt các khí : O_2 , O_3 , NH_3 , HCl và H_2S đựng trong các bình riêng biệt.
- 8.12.** Để khử khí H_2S trong phòng thí nghiệm có thể dùng chất nào ?
- 8.13.** Khí X điều chế từ H_2 và Cl_2 ; khí Y điều chế bằng cách nung nóng KMnO_4 ; khí Z sinh ra do phản ứng của Na_2SO_3 với axit HCl ; khí A sinh ra khi nung đá vôi ; khí B thu được khi cho Fe tác dụng với dung dịch H_2SO_4 loãng. Trình bày phương pháp hoá học phân biệt các khí đựng trong các bình riêng biệt.

8.14. Trong quá trình sản xuất NH_3 thu được hỗn hợp gồm ba khí : H_2 , N_2 và NH_3 . Trình bày phương pháp hoá học để chứng tỏ sự có mặt của mỗi khí trong hỗn hợp.